

Số: 97/2021/QĐST-HNGĐ

M, ngày 22 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị G**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu vực P, phường L, quận M, TP Cần Thơ.

- Bị đơn: Anh **Bùi Duy L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu vực R, phường T, quận M, TP Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/6/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị G và anh Bùi Duy L.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị G và anh Bùi Duy L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị G và anh L xác định có 01 con chung, Bùi Thị Thúy K, sinh ngày 14/4/2014. Chị G và anh L thống nhất thỏa thuận: Giao con chung cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị G không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Bùi Duy L, không ai được quyền cản trở.

- *Tài sản chung, Nợ chung*: Ghi nhận ý kiến của đương sự về việc không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp khi có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- *Án phí hôn nhân*: Nguyễn Thị G tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân. Khấu trừ 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu 011657 ngày 26/5/2021, chị G được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại chi cục thi hành án quận M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Nương

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồ Văn Quốc Cường và chị Đào Thị Cẩm Lài.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Anh Hồ Văn Quốc Cường và chị Đào Thị Cẩm Lài thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Cường và anh Lài xác định có 01 con chung, Hồ Quốc Thịnh, sinh ngày 20/4/2014. Anh Cường và chị Lài thống nhất thỏa thuận: Giao con chung cho chị Lài trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị Lài không yêu cầu anh Cường phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Hồ Văn Quốc Cường, không ai được quyền cản trở.

- *Tài sản chung, Nợ chung*: Ghi nhận ý kiến của đương sự về việc không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp khi có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- *Án phí hôn nhân*: Anh Hồ Văn Quốc Cường tự nguyện nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân. Khấu trừ 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu 011658 ngày 26/5/2021, anh Cường được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại chi cục thi hành án quận M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Phước Thới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Hồng Nương